

Số: 203/2021/QĐST - HNGĐ

Thành phố Sơn La, ngày 11 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 220/2021/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Cà Văn H. Địa chỉ: Bản P, xã H, thành phố S, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị Kh. Địa chỉ: Bản P, xã H, thành phố S, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Sơn La, địa chỉ: Số 11, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Hồng Y – Cán bộ tín dụng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 60, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Cà Văn H và chị Hoàng Thị Kh.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a) Về con chung: Anh Cà Văn H trực tiếp trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cà Thị Thanh Ng, sinh ngày 17/6/2012 và cháu

Cà Thị Thu H, sinh ngày 30/3/2015 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Chị Hoàng Thị Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Cà Văn H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

b) Về tài sản chung: Anh Cà Văn H và chị Hoàng Thị Kh tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về nợ chung: Anh Cà Văn H, chị Hoàng Thị Kh và Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Sơn La tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau: Anh Cà Văn H có trách nhiệm trả khoản nợ Ngân hàng chính sách xã hội Chi nhánh Sơn La số tiền 20.000.000đ và lãi phát sinh theo Sổ vay vốn mã khách hàng 1600110000.

d) Về án phí: Anh Cà Văn H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002857 ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La. Trả lại anh Cà Văn H 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS Thành phố Sơn La;
- UBND xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích H